2 608 650 676 – Sabre saw blade S 1531 L

mã sản phẩm	2 608 650 676
EAN	3165140016056

Thông tin kỹ thuật

Mô tả

Thông số kỹ thuật	Top for Wood
Mô tả sản phẩm, phụ kiện xám	
Kiểu đóng gói	Đóng gói giấy / bìa cứng / bìa dập sóng, dạng ngăn chứa, đục lỗ chuẩn châu Âu
Số lượng trong gói	5 c
Số lượng đặt hàng tối thiểu	5 c

Phạm vi ứng dụng

Gỗ thô, không có đinh [mm]	<190
Cắt gỗ tươi [mm]	<190

Chi tiết

Thiết kế răng cưa	rẽ ca, mài
Khoảng cách giữa các răng [mm]	5
Bước răng [TPI]	5
Tổng chiều dài [mm]	240
Tổng chiều dài [Inch]	9 1/2
Chiều rộng [mm]	19
Độ dày [mm]	1.5
Vật liệu phần lưỡi	HighCarbonSteel
Viết tắt vật liệu phần lưỡi	HCS
Công suất cắt tối đa [mm]	190
Phạm vi ứng dụng	
Loại	S 1531 L

Phù hợp cho

Vật liệu có thể xử lý (Chi tiết)	Gỗ xẻ xây dựng Củi Gỗ tươi Gỗ mềm